



BẢN TIN **PHÁP LUẬT**
Số 06/2016

nh**quang**&associates

Hà Nội:

Biệt thự B23, Trung Hòa-Nhân
Chính, Phố Nguyễn Thị Định,
Quận Thanh Xuân, Hà Nội
ĐT: 84 4 35376939
Fax: 84 4 35376941

Thành phố Hồ Chí Minh:

Lầu 1, Toà nhà Harmony,
Số 47-49-51, Đường Phùng
Khắc Khoan, Phường Đa Kao,
Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
ĐT: 84 8 38226290
Fax : 84 8 38226290

E: quang@nhquang.com

W: www.nhquang.com

MỤC LỤC

PHẦN I – NHẬN ĐỊNH CHÍNH SÁCH.....	2
PHẦN II – TIN TIÊU ĐIỂM	7
PHẦN III – DANH MỤC VĂN BẢN MỚI BAN HÀNH	9

PHẦN I

NHẬN ĐỊNH CHÍNH SÁCH



MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ MINH BẠCH VÀ CHỐNG THAM NHŨNG TRONG HIỆP ĐỊNH ĐỐI TÁC XUYÊN THÁI BÌNH DƯƠNG (TPP)

Luật sư Nguyễn Thùy Dương¹

Tiếp theo bài viết về vấn đề công đoàn độc lập trong Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP), trong số này, Văn phòng luật sư NHQuang&Associates tiếp tục gửi tới Quý vị một bài viết về vấn đề minh bạch và chống tham nhũng trong TPP. Lý do mà chúng tôi nghiên cứu và chia sẻ vấn đề này với các khách hàng doanh nghiệp là nhằm kêu gọi tăng cường việc kiểm soát tuân thủ nội bộ của các doanh nghiệp để phòng tránh những rủi ro từ các hành vi liên quan đến hối lộ, bao gồm hối lộ với khu vực công lẫn hối lộ ở khu vực tư (dưới hình thức "lại quả", "hoa hồng", "cảm ơn").

Gần đây, Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh ở Việt Nam (PAPI) 2015 sau khi công bố đã cho thấy những con số đáng quan ngại liên quan tới minh bạch và chống tham nhũng tại Việt Nam. PAPI 2015 phản ánh sự sụt giảm mạnh trong điểm chỉ số nội dung "Công khai, minh bạch" (giảm tới 7% so với năm 2014)² và tình trạng tham nhũng phổ biến khi chỉ số nội dung "Kiểm soát tham nhũng trong khu vực công" giảm 3% điểm so với năm 2014 và con số 51,29% người dân phải đưa "lót tay" để xin được việc trong cơ quan Nhà nước³. So sánh với các quốc gia, Việt Nam giữ nguyên điểm số và thứ hạng thấp trong các quốc gia (112/168) về minh bạch trong Chỉ số cảm nhận tham nhũng của Tổ chức Minh bạch Quốc tế⁴.

Trong bối cảnh hiện nay, TPP được kỳ vọng là đòn bẩy cho cải cách về nhiều vấn đề liên quan tới thể chế như vấn đề doanh nghiệp nhà nước hay cải cách hành chính, bao gồm cả vấn đề về minh bạch và phòng chống tham nhũng – được thể hiện cụ thể trong Chương 26 của TPP.

Chương 26 của TPP với tiêu đề "Minh bạch và Chống tham nhũng" (Transparency and Anti-corruption) bao gồm 3 phần chính: (A) Các định nghĩa; (B) Minh bạch; và (C) Chống tham nhũng, được quy định thành 11 điều. Ngoài ra, Chương 26 còn bao gồm Phụ lục 26-A quy định về minh bạch và công bằng về thủ tục cho được phẩm và thiết bị y tế.

Phần (B) **Minh bạch** của Chương 26 đã đặt ra bốn (4) vấn đề liên quan, bao

gồm: (i) minh bạch hóa các quy định pháp luật; (ii) minh bạch hóa các quy trình hành chính; (iii) minh bạch hóa quá trình xem xét và khiếu nại; và (iv) minh bạch hóa việc cung cấp thông tin.

Liên quan tới nội dung (i) *minh bạch hóa các quy định pháp luật*, các Bên trong Hiệp định TPP phải bảo đảm rằng các luật, quy định, thủ tục và quy định hành chính áp dụng chung cho bất kỳ vấn đề nào được điều chỉnh bởi TPP (“Quy định”) phải nhanh chóng được công bố hoặc phải sẵn có theo một cách thức nhất định mà những người và các Bên liên quan có thể kịp làm quen với những Quy định này⁵. Trong khả năng của mình, mỗi Bên phải công bố Quy định trước khi các Quy định này được thông qua; đồng thời phải tạo cơ hội hợp lý cho các cá nhân hay các Bên liên quan được đóng góp ý kiến cho những Quy định đang được đề xuất này⁶. Cũng trong khả năng của mình, khi giới thiệu hoặc thay đổi các Quy định, mỗi Bên phải cố gắng tạo ra khoảng thời gian hợp lý kể từ khi các Quy định này được công khai cho tới khi các Quy định này có hiệu lực⁷.

Đặc biệt, Điều 26.2 xác lập quy chế đặc thù về minh bạch các Quy định trong trường hợp những Quy định do Chính phủ của bất kỳ Bên nào ban hành liên quan tới các vấn đề thuộc phạm vi điều chỉnh của TPP mà có khả năng tác động tới vấn đề thương mại hay đầu tư giữa các Bên. Theo đó, nếu Quy định được công bố trước khi được thông qua theo khả năng của một Bên, Bên đó phải công bố Quy định đang được đề xuất này trên một tờ báo hoặc một website chính thức, ưu tiên hình

thức trực tuyến và hợp nhất vào một cổng thông tin⁸. Ngoài ra, Bên đó phải nỗ lực công bố các Quy định này chậm nhất 60 ngày trước khi hết thời hạn đóng góp ý kiến; hoặc trong một thời hạn khác trước khi hết hạn đóng góp ý kiến mà vẫn đảm bảo đủ thời gian cho một người quan tâm có thể đánh giá được Quy định, trình bày một cách có hệ thống và gửi các ý kiến đóng góp⁹. Trong khả năng của mình, các quốc gia cần công khai cả phần giải thích về mục đích, nguồn gốc của dự thảo Quy định¹⁰. Các quốc gia cũng cần cân nhắc những góp ý nhận được đối với dự thảo, và nên giải thích về bất kỳ sự điều chỉnh nào của dự thảo¹¹.

Liên quan tới (ii) *minh bạch hóa các quy trình hành chính*, mỗi Bên phải bảo đảm một số nghĩa vụ nhất định trong quá trình thực hiện các quy trình hành chính đối với một người, hàng hóa hay dịch vụ cụ thể, bao gồm¹²:

- (a) bất cứ khi nào có thể, một người của một Bên bị ảnh hưởng trực tiếp bởi một quy trình phải được nhận thông báo hợp lý về thời điểm quy trình đó được bắt đầu, bao gồm mô tả về bản chất của quy trình, xác nhận cơ quan có thẩm quyền thực hiện quy trình và mô tả chung về vấn đề đang được đề cập;
- (b) một người của một Bên bị ảnh hưởng trực tiếp bởi một quy trình phải được tạo cơ hội hợp lý để trình bày sự việc và lập luận để bảo vệ quan điểm của mình trước khi thực hiện hành vi hành chính cuối cùng (final administrative action), khi thời gian, bản chất của quy

trình và lợi ích công cộng cho phép; và

- (c) các quy trình phải tuân theo quy định của pháp luật của Bên đó.

Có thể thấy rằng, các cam kết đặt ra với các quốc gia thành viên TPP (còn tùy thuộc vào khả năng của mỗi quốc gia) liên quan tới vấn đề công khai các dự thảo Quy định/quy trình hành chính có thể còn cụ thể hơn so với các quy định hiện hành về đóng góp ý kiến cho dự thảo văn bản quy phạm pháp luật tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015 hay các quy định về lấy ý kiến trong quá trình ban hành quyết định hành chính tại Dự thảo Luật Ban hành quyết định hành chính. TPP đặt ra nghĩa vụ với quá trình rà soát và sửa đổi, bổ sung pháp luật hiện hành của mỗi quốc gia thành viên, trong đó có Việt Nam. Nếu các cam kết về công khai thông tin được ghi nhận cụ thể và ở mức độ cao tại các văn bản pháp luật trong nước (vì TPP còn cân nhắc đến khả năng thực thi của mỗi quốc gia thành viên), không chỉ các nhà đầu tư nước ngoài mà các doanh nghiệp Việt Nam cũng sẽ có cơ hội tiếp cận tốt hơn với các dự thảo luật, nghị định, thông tư và cả các quy trình áp dụng pháp luật.

Các nội dung về (iii) minh bạch hóa quá trình xem xét và khiếu nại và (iv) minh bạch hóa việc cung cấp thông tin xác nhận cam kết của các Bên liên quan tới việc thiết lập và duy trì các tòa tư pháp, bán tư pháp hoặc tòa hành chính hoặc các thủ tục xem xét nhanh và hiệu chỉnh các hành vi hành chính cuối cùng; đồng thời ràng buộc nghĩa vụ của mỗi

Bên trong việc chủ động cung cấp thông tin hoặc cung cấp thông tin theo yêu cầu của Bên khác liên quan tới các biện pháp đang được đề xuất hoặc biện pháp trên thực tế có khả năng tác động tới việc thực thi Hiệp định TPP¹³.

Phạm vi của phần (C) **Phòng chống tham nhũng** được giới hạn trong các biện pháp để xóa bỏ nạn hối lộ và tham nhũng liên quan tới bất kỳ vấn đề nào được điều chỉnh bởi Hiệp định TPP¹⁴. Các quốc gia thành viên TPP có nghĩa vụ thông qua hoặc tham gia Công ước của Liên hợp quốc về chống tham nhũng (UNCAC, 2003)¹⁵. Lưu ý rằng Việt Nam đã phê chuẩn UNCAC từ năm 2009.

Trong các vấn đề có ảnh hưởng đến thương mại và đầu tư quốc tế, các quốc gia thành viên của TPP phải ban hành và duy trì các biện pháp pháp lý và các biện pháp khác cần thiết để quy định về các hành vi phạm tội theo pháp luật của mình, khi hành vi phạm tội là cố ý và thực hiện bởi bất kỳ người nào trong phạm vi tài phán của mình, đối với các hành vi như hứa hẹn, đề nghị hay giao cho một công chức một lợi thế không chính đáng hay việc một nhân viên công chức xúi giục hay chấp nhận một lợi thế không chính đáng để công chức đó hành động hoặc hạn chế hành động liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ công chức của mình...¹⁶. Ngoài ra, để phòng chống tham nhũng, mỗi Bên phải ban hành và duy trì các biện pháp cần thiết liên quan tới việc duy trì sổ sách kế toán, các tiêu chuẩn kế toán, kiểm toán để chống các hành vi liên quan tới hối lộ và tham nhũng như việc thành lập các tài

khoản ngoài sổ sách, hình thành giao dịch ngoài sổ sách, ghi khống các khoản chi tiêu, sử dụng các giấy tờ giả mạo hay tiêu hủy có chủ đích các tài liệu kế toán sớm hơn so với quy định pháp luật...¹⁷. Các quy định này có điểm tương tự như quy định của Đạo luật phòng chống tham nhũng ở nước ngoài của Hoa Kỳ năm 1977, sửa đổi năm 1998 ("FCPA"). Đạo luật này được coi là một "cỗ xe song mã" bởi bên cạnh các quy định về cấm hối lộ các quan chức chính phủ nước ngoài, FCPA đồng thời yêu cầu các công ty phải tuân thủ các quy định về kế toán, yêu cầu các tổ chức thuộc phạm vi quy định thực hiện lưu giữ sổ sách và ghi chép chính xác, phản ánh đúng giao dịch của tổ chức, đồng thời thiết lập và duy trì một hệ thống kiểm soát kế toán nội bộ.

Bộ luật Hình sự 2015 (BLHS 2015) tại Mục 1 của Chương XXIII đã có quy định về các tội phạm tham nhũng, trong đó có Tội nhận hối lộ (Điều 354). Ngoài ra BLHS 2015 còn quy định về Tội đưa hối lộ (Điều 364) và Tội môi giới hối lộ (Điều 365). So với BLHS 1999, sửa đổi 2009 (BLHS cũ) thì các điều luật liên quan tới vấn đề hối lộ tại BLHS 2015 đã có sự thay đổi trong cấu thành tội phạm. Cụ thể, việc "nhận hoặc sẽ nhận tiền, tài sản hoặc lợi ích vật chất khác dưới bất kỳ hình thức nào" trong Tội nhận hối lộ theo BLHS cũ tại BLHS 2015 đã được sửa đổi thành "nhận hoặc sẽ nhận bất kỳ lợi ích nào" (bao gồm cả lợi ích phi vật chất), đồng thời làm rõ đối tượng tiếp nhận lợi ích là "chính bản thân người đó hoặc cho người hoặc tổ chức khác" (điểm mới so với BLHS cũ). Tương tự,

điều luật quy định về Tội đưa hối lộ tại BLHS 2015 cũng đã làm rõ phương thức đưa hối lộ (trực tiếp hay qua trung gian), đối tượng tiếp nhận lợi ích (người có chức vụ, quyền hạn hoặc người khác hoặc tổ chức khác). Đây đều là những điểm mới so với BLHS cũ và khá tương thích với các quy định của UNCAC.

Ngoài các nội dung đã được đề cập, phần **(C) Phòng chống tham nhũng** còn ghi nhận các cam kết về việc thúc đẩy tính liêm chính giữa các công chức, việc áp dụng và thi hành các luật về phòng chống tham nhũng, đặc biệt là các cam kết về sự tham gia của xã hội và khu vực tư nhân trong việc chống tham nhũng. Cụ thể, các quốc gia thành viên sẽ thực hiện các chương trình giáo dục cộng đồng, các hoạt động thông tin cộng đồng về chống tham nhũng; khuyến khích và hỗ trợ các doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp nhỏ và vừa trong việc phát triển hệ thống kiểm soát nội bộ, các chương trình tuân thủ; thúc đẩy và bảo đảm việc tự do tìm kiếm, tiếp nhận, công khai và phổ biến thông tin liên quan tới tham nhũng¹⁸. Các quốc gia thành viên cũng cần nỗ lực trong việc khuyến khích các doanh nghiệp tư nhân phát triển và áp dụng các chương trình kiểm toán nội bộ phù hợp nhằm ngăn ngừa và phát hiện ra các hành vi tham nhũng tác động tới đầu tư và thương mại quốc tế¹⁹. Đồng thời, các quốc gia cũng phải thực hiện các biện pháp cần thiết để bảo đảm rằng thông tin về các cơ quan chống tham nhũng phải được phổ biến tới cộng đồng và phải dễ tiếp cận để người dân thực

hiện việc tố cáo (bao gồm cả tố cáo ẩn danh) các hành vi tham nhũng.

Các cam kết tại Chương 26 của TPP đặt ra những cam kết cao về vấn đề minh bạch và chống tham nhũng tại các quốc gia thành viên – là yếu tố giúp bảo đảm môi trường đầu tư và kinh doanh lành mạnh tại bất kỳ một quốc gia nào. Ở Việt Nam, TPP có thể là cơ hội, song không phải là liều thuốc vạn năng để cải thiện môi trường đầu tư và kinh doanh ở Việt Nam hiện đang ở trong tình trạng “trên rài thảm, dưới rài đỉnh” như phản ánh của các đại biểu Quốc hội trong thời gian gần đây²⁰. Thậm chí TPP cũng là thách thức cho các doanh nghiệp Việt Nam trong “cuộc chiến tại sân nhà” khi mà các yêu cầu về minh bạch và chống tham

nhũng sẽ làm hạn chế khả năng độc quyền/lợi thế của doanh nghiệp Việt Nam từ cơ chế không minh bạch và tham nhũng.

Doanh nghiệp trước hết cần nắm bắt được những nội dung chính của TPP và tận dụng TPP như cơ hội để tiếp cận và góp ý với các văn bản quy phạm pháp luật có khả năng tác động tới doanh nghiệp hay áp dụng các cơ chế kiểm soát nội bộ để tăng cường sự minh bạch trong nội bộ doanh nghiệp và phòng ngừa những rủi ro xảy ra từ hoạt động doanh nghiệp và từ các nhân viên của doanh nghiệp...

Để được tư vấn cụ thể hơn về vấn đề minh bạch và chống tham nhũng trong TPP, doanh nghiệp có thể liên hệ với chúng tôi.

Lưu ý: Tất cả các ý kiến, nhận định và quy định được trích dẫn trong bài viết chỉ mang tính tham khảo nên không được coi đó là ý kiến pháp lý chính thức để vận dụng vào các trường hợp cụ thể. Bên cạnh đó, văn bản pháp luật được dẫn chiếu có thể đã hết hiệu lực hoặc đã được sửa đổi, bổ sung tại thời điểm Quý khách hàng tham khảo bài viết cho các tình huống phát sinh trên thực tế. Do vậy, để có được ý kiến pháp lý cho từng trường hợp một cách chính xác nhất, Quý khách hàng vui lòng liên hệ trực tiếp với chúng tôi.

PHẦN II

TIN TIÊU ĐIỂM



Bảo hiểm

Điều kiện triển khai sản phẩm bảo hiểm liên kết chung

Tên văn bản: Thông tư 52/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn triển khai sản phẩm bảo hiểm liên kết chung

Một số nội dung cần lưu ý:

- Phạm vi điều chỉnh: hướng dẫn việc triển khai sản phẩm bảo hiểm liên kết chung (universal life) thuộc nghiệp vụ bảo hiểm liên kết đầu tư;
- Đối tượng áp dụng: doanh nghiệp bảo hiểm nhân thọ ("doanh nghiệp bảo hiểm"), đại lý bảo hiểm, bên mua bảo hiểm và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến triển khai sản phẩm bảo hiểm liên kết chung trên lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Điều kiện đối với doanh nghiệp bảo hiểm triển khai sản phẩm bảo hiểm liên kết chung;
- Các loại phí doanh nghiệp bảo hiểm được phép tính;
- Trách nhiệm công bố thông tin của doanh nghiệp bảo hiểm.

Thời điểm có hiệu lực: Ngày 01/06/2016

Xây dựng

Yêu cầu về kinh doanh vật liệu xây dựng

Tên văn bản: Nghị định 24a/2016/NĐ-CP của Chính phủ về việc quản lý vật liệu xây dựng

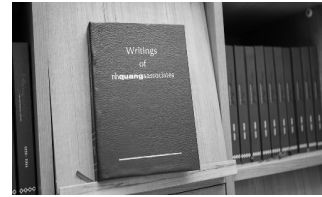
Một số nội dung cần lưu ý:

- Phạm vi điều chỉnh: hoạt động trong lĩnh vực vật liệu xây dựng, bao gồm: Quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng, quy hoạch khoáng sản làm vật liệu xây dựng; hoạt động đầu tư, sản xuất vật liệu xây dựng; quản lý chất lượng, kinh doanh vật liệu xây dựng; chính sách phát triển vật liệu xây dựng Tiết kiệm tài nguyên khoáng sản, Tiết kiệm năng lượng, thân thiện với môi trường. Riêng đối với vật liệu xây dựng kim loại và vật liệu xây dựng không có nguồn gốc từ khoáng sản, Nghị định này chỉ Điều chỉnh về quản lý chất lượng và kinh doanh;
- Yêu cầu về kinh doanh vật liệu xây dựng;
- Các loại dự án nghiên cứu phát triển, đầu tư sản xuất vật liệu xây dựng được hưởng chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư.

Thời điểm có hiệu lực: Ngày 26/05/2016

PHẦN III

DANH MỤC VĂN BẢN MỚI BAN HÀNH



DANH MỤC VĂN BẢN MỚI BAN HÀNH TỪ NGÀY 30/03/2016 ĐẾN NGÀY 19/04/2016

STT	Tên văn bản	Ngày ban hành
1.	Thông tư 61/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thu, nộp và quản lý khoản lợi nhuận, cổ tức được chia cho phần vốn Nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp	11/04/2016
2.	Thông tư 60/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung Thông tư 202/2013/TT-BTC ngày 23/12/2013 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng lệ phí phân bổ và phí sử dụng kho số viễn thông	04/04/2016
3.	Quyết định 589/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt điều chỉnh định hướng phát triển thoát nước đô thị và khu công nghiệp Việt Nam đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2050	06/04/2016
4.	Quyết định 583/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án đầu tư nâng cao chất lượng chương trình phát thanh, truyền hình thanh thiếu nhi	06/04/2016
5.	Quyết định 635/QĐ-BTP của Bộ Tư pháp về việc ban hành Kế hoạch triển khai công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp năm 2016	08/04/2016
6.	Nghị định 24/2016/NĐ-CP của Chính phủ về việc quy định chế độ quản lý ngân quỹ Nhà nước	05/04/2016
7.	Quyết định 15/2016/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về mức chi phí quản lý bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế giai đoạn 2016 - 2018	05/04/2016
8.	Nghị định 24a/2016/NĐ-CP của Chính phủ về việc quản lý vật liệu xây dựng	05/04/2016
9.	Thông tư 09/2016/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc quy định chi tiết danh mục, đối tượng thụ hưởng, phạm vi, chất lượng, giá cước, khung giá cước sử dụng và mức hỗ trợ cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2020	30/03/2016
10.	Nghị định 23/2016/NĐ-CP của Chính phủ về việc xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng	05/04/2016

11.	Nghị định 21/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định việc thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành về đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế của các cơ quan bảo hiểm xã hội	31/03/2016
12.	Thông tư 52/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn triển khai sản phẩm bảo hiểm liên kết chung	21/03/2016
13.	Thông tư 04/2016/TT-BKHCN của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về thẩm định báo cáo đánh giá an toàn bức xạ trong hoạt động thăm dò, khai thác quặng phóng xạ	04/04/2016
14.	Quyết định 515/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án thực hiện biện pháp bảo đảm bình đẳng giới đối với nữ cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016-2020	31/03/2016
15.	Nghị định 20/2016/NĐ-CP của Chính phủ về việc quy định Cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính	30/03/2016
16.	Nghị quyết 23/NQ-CP của Chính phủ về phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 3 năm 2016	30/03/2016
17.	Chỉ thị 10/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các biện pháp cấp bách phòng cháy, chữa cháy rừng	30/03/2016

¹ LLB. Tư vấn trong các lĩnh vực: luật doanh nghiệp, luật lao động, hợp đồng, các dự án hỗ trợ pháp lý và nâng cao năng lực

² Tư Giang, Khảo sát PAPI 2015: Tham nhũng ở Việt Nam có tính kinh niên, Thời báo Kinh tế Sài Gòn Online ngày 15/4/2016; <http://www.thesaigontimes.vn/144956/Khao-sat-PAPI-2015-Tham-nhung-o-Viet-Nam-co-tinh-kinh-nien.html>

³ Ngọc Minh, Tình trạng “lót tay” vẫn còn phổ biến, Báo Pháp luật Plus ngày 13/4/2016, <http://www.phapluatplus.vn/tinh-trang-lot-tay-van-con-pho-bien-d10750.html>

⁴ Transparency International, Corruption Perception Index 2015, <http://www.transparency.org/cpi2015#map-container>

⁵ TPP, Điều 26.2.1

⁶ TPP, Điều 26.2.2

⁷ TPP, Điều 26.2.3

⁸ TPP, Điều 26.2.4(a)

⁹ TPP, Điều 26.2.4(b)

¹⁰ TPP, Điều 26.2.4(c)

¹¹ TPP, Điều 26.2.4(d)

¹² TPP, Điều 26.4

¹³ TPP, Điều 26.5.1 và 26.5.2

¹⁴ TPP, Điều 26.6.1

¹⁵ TPP, Điều 26.6.4

¹⁶ TPP, Điều 26.7.1

¹⁷ TPP, Điều 26.7.5

¹⁸ TPP, Điều 26.10.1

¹⁹ TPP, Điều 26.10.2

²⁰ Nguyễn Hoài, Đại biểu Quốc hội: Đừng mời gọi đầu tư kiểu “trên trời thăm, dưới rai đình”, Báo Đầu tư Online ngày 01/04/2016, <http://baodautu.vn/dai-bieu-quoc-hoi-dung-moi-goi-dau-tu-kieu-tren-trai-tham-duoi-rai-dinh-d42109.html>